



mǎ dào chéng gōng

马到成功

idiom · to win success quickly and smoothly

Example Sentences

zhù nǐ míng tiān miàn shì mǎ dào chéng gōng

祝你明天面试马到成功。

Wishing you quick success in tomorrow's interview.

xīn chǎn pǐn fā bù shùn lì tuán duì kě yǐ shuō shì mǎ dào chéng gōng

新产品发布顺利，团队可以说是马到成功。

The new product launch went smoothly; the team achieved quick success.

Trace each character, then write the word on your own.

马 马 马 马 马 马

到 到 到 到 到 到 到 到 到 到 到

成 成 成 成 成 成 成 成 成

功 功 功 功 功 功 功 功